MAPEI

Adesilex G19

Keo dán gốc nhựa epoxy-polyurethane hai thành phần dùng dán sàn cao su, PVC và thảm



PHẠM VI SỬ DỤNG

Sản phẩm dùng trong nhà và ngoài trời. Dùng dán các loại sàn cao su, PVC, các loại thảm, tấm polyurethane và polystyrene, bê tông sợi, gỗ, tấm kim loại và tấm nhựa laminate.

Các ứng dụng điển hình

Adesilex G19 là loại keo đa dụng có tính đàn hồi và độ bám dính rất cao, đặc biệt thích hợp với các bề mặt không thấm hút hoặc nhạy cảm với độ ẩm.

Adesilex G19 được dùng để:

- Dán tấm sàn hoặc gạch cao su (có mặt sau phẳng, có vân hoặc gạch cao su dạng tròn) cho những khu vực chịu lưu thông lớn ở trong nhà và ngoài trời;
- Dán sàn cao su ở các khu vực thi đấu thể thao, cả trên nền bê tông asphalt (như các đường chạy);
- Dán cỏ nhân tạo;
- Dán sàn vinyl hoặc vinyl composite, sàn PVC bọt;
- Dán vinyl bán dẻo;
- Dán các loại thảm cho khu vực ngoài trời;
- Dán sàn cao su và sàn PVC lên trên sàn cũ;
- Dán các tấm ghép cho tấm tường và vách ngăn bằng vật liệu polystyrene, polyurethane trương nở, bê tông sợi, gỗ, tấm composite, tấm kim loại, v.v;
- Dán mép thảm

TRÊN

bề mặt vữa láng gốc xi măng, bề mặt bê tông asphalt, và các bề mặt không thấm hút hoặc nhạy cảm với độ ẩm như các tấm kim loại, nhựa laminate, bê tông sợi, cao su, PVC, gỗ, và nền gạch ceramic cũ.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Adesilex G19 là keo dán hai thành phần gồm thành phần A là polymer gốc epoxy-polyurethane và thành phần B là chất làm cứng đặc biệt.

Hai thành phần khi được trộn với nhau sẽ tạo nên một hỗn hợp có màu sắc đồng nhất, dễ dàng thi công với bay có răng cưa.

Sau khi đóng rắn trong khoảng 24 tiếng, **Adesilex G19** không bị co ngót và có khả năng đàn hồi, chống ẩm, chống thấm, chịu nhiệt và các tác nhân trong không khí, đồng thời có độ bám dính rất cao với hầu hết các vật liệu thường được sử dụng trong xây dựng.

CÁC CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM

- Không sử dụng sản phẩm trên các bề mặt nền ẩm ướt (bề mặt vữa láng xi măng phải được thi công lớp ngăn ẩm với mặt đất).
- Không thi công sản phẩm trên nền bê tông có độ ẩm lớn hơn 3%.
- Không thi công sản phẩm trên nền nhựa đường còn ướt (đợi ít nhất là 20 ngày).
- Không thi công sản phẩm trên bề mặt gốc bitum có thể bị tách dầu.

Adesilex G19



Trải vữa Adesilex G19 bằng bay có răng cưa



Dán sàn cao su với Adesilex G19



Dán PVC trên sàn không thấm với Adesilex G19

- Không sử dụng **Adesilex G19** khi nhiệt độ dưới +10°C hay trên +30°C.
- Không dùng sản phẩm để dán cho các bề mặt cong hay ở cầu thang nếu lớp phủ sàn không thể duy trì được sự tiếp xúc hoàn toàn với bề mặt nền cho đến lúc keo đóng rắn (nên dùng **Adesilex VZ**, **Adesilex LP** hoặc **Ultrabond Aqua-Contact** thi công vào mặt sau của lớp phủ sàn).
- Không sử dụng **Adesilex G19** cho lớp phủ sàn mỏng để tránh hiện tượng nổi gân keo (nên dùng keo dán tự san phẳng gốc polyurethane **Adesilex G20** để thay thế).

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt thi công phải hoàn toàn khô ráo, bằng phẳng, có khả năng thấm hút, chịu được sức nén và sức kéo, không có bụi bẩn hay các chất vụn vỡ, đồng thời không có vết rạn nứt hay các tạp chất khác như sơn, sáp, dầu, gỉ sét, vết thạch cao và các chất có thể ảnh hưởng đến sự kết dính của sản phẩm.
Các quy định về xây dựng phải được tuân thủ đối với quốc gia có liên quan.

Độ ẩm cho phép như sau: đối với bề mặt xi măng, độ ẩm tối đa là 2-2,5%; đối với bề mặt gốc thạch cao hay gốc thạch cao khan, độ ẩm tối đa là 0,5%.
Cần lưu ý đảm bảo là bề mặt nền không có hiện tượng bị ẩm ướt.
Lớp vữa láng trên các lớp lót cách nhiệt và lớp vữa láng trên mặt đất phải được chống ẩm bằng màng ngăn ẩm phù hợp.

Tham khảo ý kiến của phòng Hỗ trợ kỹ thuật hay catalogue của MAPEI để biết thêm thông tin về các sản phẩm chuẩn bị bề mặt nền khi có yêu cầu về sửa chữa các vết rạn nứt, gia cố nền, giúp nền nhanh khô, hoặc làm phẳng bề mặt nền.

Dùng **Planicrete** hoặc **Planicrete SP** trộn với cát mịn và xi măng hoặc với **Adesilex P4** để làm phẳng những bề mặt cần thi công ở ngoài trời. Sử dụng **Adesilex G19** hoặc **Adesilex G20** cho những bề mặt nhựa đường ở khu vực ngoài trời.

Trong những trường hợp đặc biệt hoặc khi cần xử lý các vết rỗ nhỏ trên bề mặt, có thể sử dụng **Adesilex G19** để làm phẳng. Khi lớp làm phẳng đóng rắn vừa đủ và có khả năng chịu lưu thông nhẹ, thi công sàn bằng **Adesilex G19**.

Ổn định điều kiện thi công

Trước khi dán, vật liệu phủ sàn và tường cũng như bề mặt thi công phải được điều hòa và giữ ổn định ở mức nhiệt độ phù hợp.

Tháo bỏ bao gói của tấm sàn và tường nhiều giờ trước khi thi công để vật liệu có thời gian làm quen với nhiệt độ môi trường, vật liệu dạng tấm nên được trải thẳng ra nền hoặc ít nhất phải tháo ra khỏi cuộn để loại bỏ sự co giãn trong quá trình bao gói và bảo quản.

Trộn

Trộn hai thành phần của **Adesilex G19** theo tỉ lệ định sẵn như sau:

Thành phần A: 9,4 phần tính theo trọng lượng;

Thành phần B: 0,6 phần tính theo trọng lượng.

Sử dụng máy trộn để trộn đều hai thành phần của sản phẩm cho đến khi thu được một hỗn hợp đồng nhất. Thời gian đóng rắn và thời gian sử dụng sau khi trộn phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh (xem Bảng thông số kỹ thuật trang 3).

Không thi công sản phẩm ở nhiệt độ dưới +10°C vì như vậy thời gian đóng rắn sẽ quá dài.

CHÚ Ý: Tỉ lệ nhựa tổng hợp (thành phần A) với chất xúc tác (thành phần B) được quy định nghiêm ngặt. Bất cứ thay đổi nào về liều lượng đều ảnh hưởng đến sự thông khí của keo dán.

Bôi keo

Việc lựa chọn loại bay phù hợp tùy thuộc vào mặt sau của vật liệu được thi công: đối với loại có mặt sau nhẵn mịn thì dùng loại bay MAPEI số 1 và số 2. Đối với những loại mà mặt sau có họa tiết nên dùng bay số 3 và số 4 (nên tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất vật liệu phủ sàn).

Trải đều keo lên khu vực cần thi công trong vòng khoảng 60 phút, tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường và nhiệt độ của bề mặt nền.

Dán

Tuân theo hướng dẫn thi công của nhà sản xuất vật liệu phủ sàn.

Gạch ốp sàn hay tấm phủ sàn cần được dán khi **Adesilex G19** còn ướt, trong vòng 1 tiếng ở +23°C, và được làm phẳng từ giữa ra xung quanh để đảm bảo sự tiếp xúc hoàn toàn và loại bỏ sự xâm nhập của không khí.

Nếu sàn không bằng phẳng ở những khu vực bị lồi lõm thì các mối nối và mép sàn cần được ấn xuống (bằng bao cát hoặc vật nặng khác) cho đến khi **Adesilex G19** đóng rắn (từ 12 đến 24 tiếng).

Cần lưu ý đặc biệt khi thi công những khu vực ngoài trời nơi chịu nhiệt độ cao hay chênh lệch nhiệt độ lớn (thông thường nên thi công vào lúc mát mẻ nhất trong ngày).

Đối với các loại sàn dày ở khu thể dục thể thao phức hợp và sàn cỏ nhân tạo, **Adesilex G19** có thể được sử dụng để dán các tấm từ cạnh này đến cạnh kia.

Sàn được dán bằng keo **Adesilex G19** khi đóng rắn có thể chịu được lưu thông nhẹ trong khoảng sau 12-24 tiếng. Sàn sẽ đóng rắn hoàn toàn trong khoảng 3 ngày ở +23°C.

Bảng thời gian đóng rắn của **Adesilex G19** ở nhiệt độ khác nhau như sau:

Nhiệt độ ở °C	30	25	20	15	10	5
Giờ	4	6	8	1	20	36

LƯỢNG DÙNG

Lượng dùng **Adesilex G19** thay đổi tùy thuộc vào độ bằng phẳng của bề mặt nền, cấu tạo mặt sau của lớp phủ sàn và loại bay sử dụng thi công:
Với loại bay MAPEI số 1: 400 đến 500 g/m^2;
Với loại bay MAPEI số 2: 500 đến 600 g/m^2;
Với loại bay MAPEI số 3: 600 đến 800 g/m^2;
Với loại bay MAPEI số 4: 800 đến 1000 g/m^2.

Vệ sinh

Dùng cồn lau sạch sàn, dụng cụ thi công, tay và quần áo trước khi **Adesilex G19** đóng rắn. Sau khi đóng rắn, chỉ có thể làm sạch bằng phương pháp cơ học hoặc bằng **Pulicol**.

Màu sắc

Adesilex G19 được sản xuất với các màu: đen, xanh, đỏ và màu be.
Những màu đặc biệt có thể được sản xuất khi có yêu cầu (với số lượng tối thiểu là 600 kg).

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (những giá trị tiêu biểu)

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

	Thành phần A	Thành phần B
Dạng sản phẩm:	Vữa dẻo	Lỏng
Màu sắc:	Màu be, đỏ, xanh, đen	
Tỷ trọng (g/cm^3):	1,5	0,92
Hàm lượng chất rắn khô (%):	97	84
Độ nhớt Brookfield (mPa•s):	300.000 (E rotor - 2,5 vòng/phút)	30 (1 rotor - 5 vòng/phút)
Bảo quản:	24 tháng trong bao bì còn nguyên. Chất xúc tác, thành phần B, cần được bảo quản nơi có nhiệt độ cao để tránh hiện tượng kết tinh ở nhiệt độ thấp. Nếu bị kết tinh, phải làm tan trước khi sử dụng.	
Phân loại mức độ độc hại theo EC 1999/45:	Gây dị ứng	Gây ăn mòn, nguy hiểm với môi trường Trước khi sử dụng, cần tham khảo thông tin" Hướng dẫn an toàn chuẩn bị và thi công", thông tin trên bao bì và trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm.

THÔNG SỐ THI CÔNG (ở +23°C - 50% R.H.)

Tỷ lệ trộn:	Thành phần A : Thành phần B = 94 : 6
Độ nhớt Brookfield của hỗn hợp (mPa•s):	180.000 (7 rotor - 10 vòng/phút)
Tỷ trọng của hỗn hợp sau khi trộn (kg/cm^3):	1,450
Thời gian sử dụng sau khi trộn:	50 đến 60 phút
Nhiệt độ thi công sản phẩm:	+10°C đến +30°C
Thời gian mở:	1 tiếng
Thời gian cho phép điều chỉnh:	90 phút
Thời gian bắt đầu đóng rắn:	8 tiếng
Thời gian đóng rắn cuối cùng:	9 tiếng
Thời gian cho phép lưu thông nhẹ:	Sau 12 đến 24 tiếng
Thời gian cho phép sử dụng:	Sau 3 ngày

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CUỐI CÙNG

Khả năng chống ẩm:	Rất tốt
Khả năng chống lão hóa:	Rất tốt
Khả năng chống dung môi và dầu:	Tốt
Khả năng chống axít và kiềm:	Tốt
Khả năng đàn hồi:	Có
Cường độ bám dính ở +90°C phù hợp các tiêu chuẩn EN 1372 sau 14 ngày ở +23°C (N/mm):	Cao su: > 3 (điểm phá vỡ) PVC: > 3 (điểm phá vỡ)



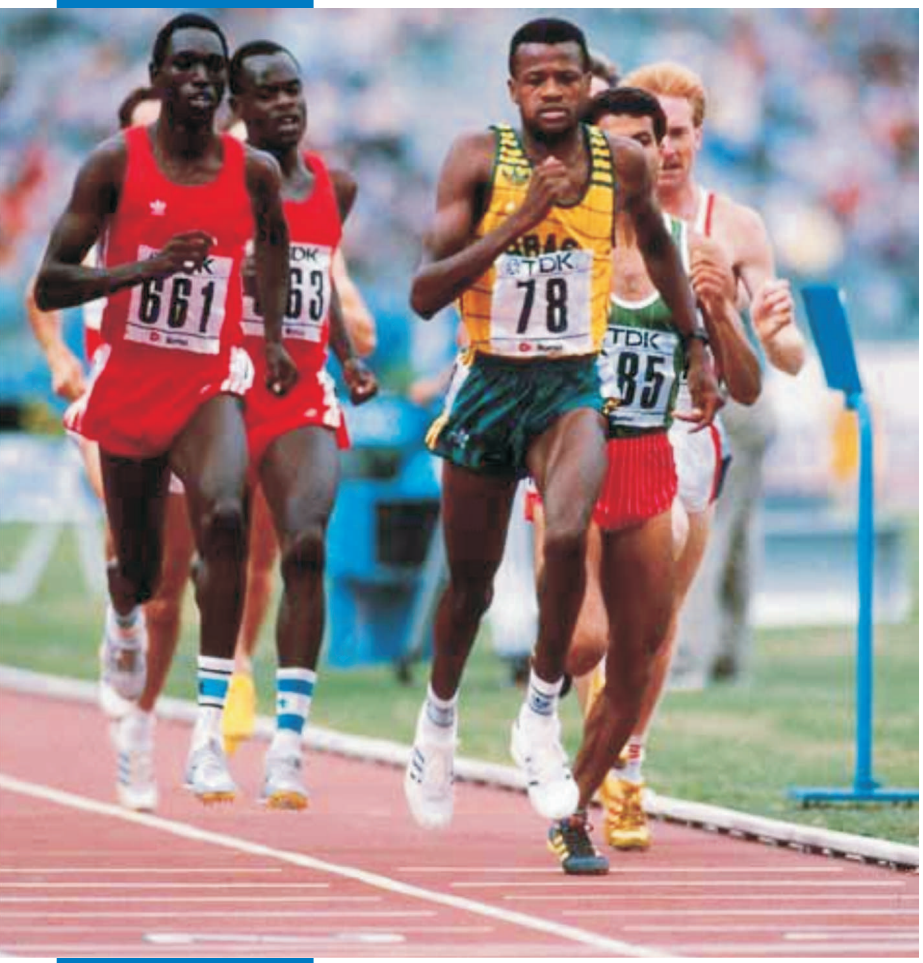
Dán PVC với Adesilex G19



Dán sàn cỏ tổng hợp với Adesilex G19 - ở Sân vận động S.Siro - Milan - Ý

Adesilex G19

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.vn



Đường chạy tại Sân vận động Olympic ở Rome: dán cao su bằng Adesilex G19

ĐÓNG GÓI

Adesilex G19 được đóng gói với bộ 10 kg, 5 kg và 2 kg.

BẢO QUẢN

Thời gian bảo quản của sản phẩm ít nhất là 24 tháng trong bao bì còn nguyên và ở nơi khô ráo.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Thành phần A của **Adesilex G19** gây dị ứng khi tiếp xúc với da và mắt.
Thành phần B có tính ăn mòn và gây nguy hiểm khi tiếp xúc với da hoặc khi nuốt phải. Cả hai thành phần đều có thể gây dị ứng đối với những người có da nhạy cảm với các chất này. Khuyến cáo, nên sử dụng găng tay, kính, khẩu trang và áo quần bảo hộ khi tiếp xúc với sản phẩm. Nếu sản phẩm tiếp xúc với mắt hoặc da thì phải rửa sạch với nước. Trong trường hợp nuốt phải sản phẩm hay có những phản ứng nghiêm trọng cần tham vấn ý kiến của bác sĩ. Sử dụng sản phẩm ở những nơi thoáng gió. Cả hai thành phần này gây nguy hiểm đến các sinh vật nước, do đó tránh thải sản phẩm ra môi trường. Tham khảo tài liệu an toàn sản phẩm để biết thêm thông tin.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

Các chi tiết kỹ thuật và hướng dẫn nêu trong tài liệu kĩ thuật này được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của chúng tôi. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, tất cả các thông tin nêu trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc nhất bởi nhà thi công có bề dày kinh nghiệm. Chính vì vậy, trước khi sử dụng sản phẩm cần đảm bảo thực hiện đúng và nghiêm túc với từng thao tác thi công. Trong mọi trường hợp, nếu người sử dụng tự thi công thì cần phải có sự tham khảo với bộ phận kỹ thuật của ***Mapei*** *nếu có gì không rõ để tránh các sai sót do việc sử dụng sản phẩm mang lại.*

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 252-2- 2008.

(VN)

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép bất hợp pháp nội dung và hình ảnh trong tài liệu này.



MAPEI®
XÂY DỰNG TƯƠNG LAI

Công ty TNHH Mapei Việt Nam
Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai
Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam
Tel: +84-510-3565801-7 Fax: +84-510-3565800
Email: mapeivn@mapei.com.vn - Website: www.mapei.vn

Chi nhánh Hà Nội
31/178 Thái Hà, Q. Đống Đa
Tel: +84-4-3928 7924-6
Fax: +84-4-3824 8645
Email: mapeihn@mapei.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
162A Nguyễn Chí Thanh, Q. Hải Châu
Tel: +84-511-3565 001-4
Fax: +84-511-3562 976
Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh T.P Hồ Chí Minh
180/77 Nguyễn Hữu Cảnh, Q. Bình Thạnh
Tel: +84-8 3512 1045/6/7-3899 2845
Fax: +84-8 3899 2842
Email: mapeihcm@mapei.com.vn

252-3-2012